TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1- QUẢNG NINH** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 97/2025/HSST
Ngày: 29-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Đỗ Thị Duyên
Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Cường
Bà Trần Thị Kim Nhung

Thư ký phiên tòa: bà Đặng Lan Anh- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1-Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Trần Anh Linh- Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2025 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 1-Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 56/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên toà số 03/2025/HSST-QĐ ngày 22/9/2025 đối với bị cáo:

Lê Quốc T. Tên gọi khác: không. Sinh ngày 03 tháng 11 năm 2003 tại tỉnh Ninh Bình. Nơi thường trú: xóm N, phường Đ, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: lao động tự do. Trình độ văn hóa: 9/12. Giới tính: nam. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Con ông: Lê Văn L và bà Hoàng Thị T1. Vợ con: chưa có. Tiền án, tiền sự: chưa. Bị bắt ngày 12/5/2025. Hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q, có mặt.

*yềHuyeen*Bị hại:* 1. Nguyễn Thị Thu H -sinh năm 1991. Nơi thường trú tại tổ I, khu G, phường C, tỉnh Quảng Ninh. Có đơn xin xử vắng mặt.

2.La Ngọc H1- sinh năm 1984. Nơi thường trú tại thôn G, xã T, thành phố Hà Nội

3. Bùi Phương A- sinh năm 2004. Nơi thường trú tại thôn Hải Sơn 2, xã Tằng Loỏng, tỉnh Lào Cai

4. Dương Thượng Đ- sinh năm 1992. Nơi thường trú tại tổ dân phố số 8, xã Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên

5. Lê Thị O- sinh năm 1995. Nơi thường trú tại thôn B, xã T, thành phố Hà Nội

6. Nguyễn Thị Ngọc T2- sinh năm 2000. Nơi thường trú tại ấp V, xã B, thành phố Hồ Chí Minh

7. Nguyễn Văn H2- sinh năm 1993. Nơi thường trú tại xóm F, xã H, thành phố Hà Nội

8. Lê Xuân T3- sinh năm 1991. Nơi thường trú tại K đường P, phường H, thành phố Đà Nẵng

9. Đỗ Ngọc T4- sinh năm 1987. Nơi thường trú tại khu T, phường N, tỉnh Phú Thọ

10. Tô Văn T5- sinh năm 1996. Nơi thường trú tại thôn T, xã V, tỉnh Thanh Hóa

11. Nguyễn Văn H3- sinh năm 1996. Nơi thường trú: tổ F, phường L, thành phố Đà Nẵng

12. Nguyễn Tuấn P- sinh năm 1988. Nơi thường trú: căn 12A30 CT11 Kim Văn, K, phường Đ, thành phố Hà Nội

13. Hồ Ngọc N- sinh năm 1992. Nơi thường trú: xóm L, xã T, tỉnh Nghệ An.

Đều vắng mặt.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: bà Hoàng Thị T1- sinh năm 1982. Nơi thường trú: khu P, phường P, tỉnh Bắc Ninh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 29/4/2025 cho đến ngày 07/5/2025, bị cáo Lê Quốc T dùng thủ đoạn gian dối để bán các tài khoản mạng xã hội "TikTok" với giá rẻ. Sau khi có người hỏi mua, giao dịch nhận tiền, bán tài khoản với người mua xong, T dùng các phương thức để lấy lại tài khoản đã bán cho người mua. T đã lừa bán cho 13 người gồm các anh chị: Nguyễn Thị Thu H, La Ngọc H1, Bùi Phương A, Dương Thượng Đ, Lê Thị O, Nguyễn Thị Ngọc T2, Nguyễn Văn H2, La Xuân T6, Đỗ Ngọc T4, Tô Văn T5, Nguyễn Văn H3, Nguyễn Tuấn P, Hồ Ngọc N và 02 người dùng số tài khoản 970422920671613635 9 của ngân hàng Q và số tài khoản 6201075666 của ngân hàng thương mại cổ phần Đ2 để chiếm đoạt tổng số tiền 14.600.000 đồng (mười bốn triệu sáu trăm nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 5525/CT-VKSKV1 ngày 04/9/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Lê Quốc T tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Lê Quốc T khai: khoảng đầu tháng 04 năm 2025, bị cáo thấy nhiều người có nhu cầu mua lại tài khoản mạng xã hội "TikTok" có nhiều người theo dõi, để sử dụng vào việc phát trực tiếp bán hàng. Do đó, bị cáo đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác bằng cách thức: bị cáo tạo lập 08 tài khoản mạng xã hội "TikTok" có tên gồm: "Mỹ nghệ Phong T7", "@noithatcaocap3", "Nội thất Luxury", "Nội thất L1", "Luxury Furniture VN" "Gia dụng thông minh", "Đồ Gỗ Thành Công", "Yue". Sau đó, bị cáo đăng nhiều video và hình ảnh vào 08 tài khoản mạng xã hội nêu trên cho đến khi đạt được lượng người theo dõi từ 10.000 người đến 20.000 người/tài khoản. Đồng thời, bị cáo cũng cài đặt P1 (được hiểu là lớp bảo mật do người dùng cài đặt, sử dụng để lấy lại tài khoản Tiktok khi không có mật khẩu hoặc email đã liên kết).

Bị cáo sử dụng tài khoản "Moc Thai D" và "Quoc Thai" trên ứng dụng Facebook, vào hội nhóm "THIẾT KẾ & THI CÔNG NỘI THẤT" để đăng bài bán các tài khoản "TikTok" nêu trên, với giá 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng)/tài khoản. Khi có người hỏi mua, bị cáo sẽ cung cấp cho người mua tên đăng nhập và mật khẩu của tài khoản "Tiktok", cung cấp mã xác minh tài khoản và hướng dẫn người mua thay đổi

email liên kết với tài khoản đã mua. Sau khi người mua đã đăng nhập được vào tài khoản, đổi được mật khẩu và chuyển đủ tiền mua tài khoản cho bị cáo thì bị cáo thực hiện thao tác lấy lại tài khoản mạng xã hội "TikTok". Cụ thể: bị cáo sử dụng điện thoại di động của mình, sử dụng Passkey để đăng nhập lại tài khoản, liên kết tài khoản "TikTok" đã bán với email của bị cáo, đổi mật khẩu, chiếm lại quyền sử dụng, đổi tên tài khoản "TikTok" để tiếp tục bán lại và chặn liên lạc với người mua.

Từ ngày 29/4/2025 đến ngày 07/5/2025, bị cáo đã lừa đảo được 13 người và 02 người dùng số tài khoản 9704229206716136359 của ngân hàng Q và số tài khoản 6201075666 của ngân hàng thương mại cổ phần Đ2, chiếm đoạt được tổng số tiền số tiền 14.600.000 đồng (mười bốn triệu sáu trăm nghìn đồng). Số tiền chiếm đoạt được của các bị hại, bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết.

Các bị hại đều khai: Các bị hại đều không có quan hệ quen biết với bị cáo. Thấy bị cáo Thái Đ1 bán trên Facebook các tài khoản "@noithatcaocap3", "Nội thất Luxury", "Nội thất L1", "Luxury Furniture VN", "Mỹ nghệ Phong Thủy"... Các tài khoản này đều có nhiều lượt người theo dõi (từ 10.000 người- 20.000 người/tài khoản) nên các bị hại đã đồng ý mua các tài khoản trên với giá 900.000đồng/tài khoản và được bị cáo hướng dẫn đăng nhập, đổi mật khẩu. Sau khi đổi được mật khẩu của tài khoản đã mua, các bị hại đã chuyển tiền thành công cho Lê Quốc T. Tuy nhiên, sau khi chuyển tiền cho T thì các bị hại đều không đăng nhập được vào các tài khoản "Tiktok" đã mua và khi gọi điện cho T thì bị chặn liên lạc. Do số tiền không lớn nên các bị hại không làm đơn trình báo công an. Trong đó, các anh La Ngọc H1, Bùi Phương A, Dương Thượng Đ, Nguyễn Văn H2, Lê Xuân T3, Đỗ Ngọc T4, Tô Văn T5, Nguyễn Văn H3, Nguyễn Tuấn P đã chuyển cho bị cáo T 900.000đồng/người, chị Nguyễn Thị Thu H chuyển 2.100.000đồng, chị Nguyễn Thị Ngọc T2 chuyển 800.000đồng. Nay các bị hại đều yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền các bị hại đã mua tài khoản.

Kết quả kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 14 Pro Max, màu trắng, của bị cáo đăng ký số điện thoại 0333.000.905: tại ứng dụng Facebook được đăng ký tên "Quoc Thai", có các hình ảnh rao bán các tài khoản "Luxury Furniture VN", "Nội thất L1", ứng dụng zalo được đăng ký tên "Lê Quốc T". Bị cáo khai sử dụng ứng dụng Facebook để đăng bán các tài khoản "TikTok"; sử dụng ứng dụng Zalo để nhắn tin với những người hỏi mua tài khoản "TikTok", dụng ứng dụng T9 để nhận tiền của những người mua tài khoản.

Kết quả kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11 Pro, màu vàng của bị cáo đăng ký số điện thoại 098.234.7402 thể hiện: Tại ứng dụng "TikTok" có các tài khoản "Mỹ nghệ Phong Thủy"; "dogiadungthongminh005"; "xiaoye_22228" "moc.gia.trang.299"; "luxuryfurniture29"; "and4223"; "dogiadungtienich09"; "dogonoithatvip8386"; "tuonggophongthuy999". Bị cáo khai sử dụng ứng dụng TikTok đăng các video, hình ảnh lên để tăng người theo dõi, khi đạt số lượng nhiều sẽ bán.

Bà Hoàng Thị T1 khai: con trai bà là Lê Quốc T đã tác động đến gia đình nộp tiền để trả lại cho các bị hại. Do các bị hại đều ở xa nên bà T1 đã nộp số tiền 12.500.000đồng

(mười hai triệu năm trăm nghìn đồng) thay bị cáo T để khắc phục hậu quả. Đây là tiền riêng của bà T1 và bà không có yêu cầu, đề nghị gì đối với số tiền trên.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Quảng Ninh giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Quốc T từ 06 (sáu) tháng tù đến 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt. Áp dụng khoản 1 điều 48 Bộ luật Hình sự, điều 584 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo phải hoàn trả cho 14 bị hại với số tiền 12.500.000đồng (mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng)

Áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố Tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách nhà nước 02 điện thoại di động của bị cáo dùng vào việc phạm tội, tịch thu tiêu huỷ 02 sim điện thoại.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tranh luận với quan điểm Viện kiểm sát; bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Quốc T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, xác nhận nội dung: do cần tiền tiêu xài và lợi dụng sự thiếu hiểu biết của 1 số người khi sử dụng mạng xã hội nên bị cáo đã tự tạo lập 1 số tài khoản "Tiktok" với các tên gọi khác nhau như "@noithatcaocap3", "Nội thất Luxury", "Nội thất L1", "Luxury Furniture VN", "Mỹ nghệ Phong Thủy"...và đăng nhiều video, hình ảnh lên các tài khoản này để tăng lượng người theo dõi. Khi đạt từ 10.000- 20.000 người theo dõi/tài khoản, bị cáo rao bán với giá 900.000đồng/tài khoản. Do có ý định sẽ chiếm đoạt lại tài khoản đã bán nên bị cáo đồng thời cài đặt P1 để lấy lại tài khoản sau khi bán. Bị cáo đã bán thành công cho 15 người (trong đó có 13 người có địa chỉ cụ thể, 2 người chỉ xác định được số tài khoản ngân hàng chuyển tiền cho bị cáo). Bị cáo hướng dẫn người mua đăng nhập vào tài khoản đã mua, đổi mật khẩu và để người mua sử dụng khoảng 10 phút để lấy lòng tin. Sau đó, bị cáo thao tác chiếm lại quyền sử dụng đối với tài khoản đã bán và chặn liên lạc với người mua. Tổng số tiền bị cáo chiếm đoạt được là 14.600.000đồng

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại, sao kê tài khoản ngân hàng, phù hợp với kết quả kiểm tra điện thoại của bị cáo, thấy có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 29/4/2025 cho đến ngày 07/5/2025, bị cáo Lê Quốc T dùng thủ đoạn gian dối để bán các tài khoản mạng xã hội "TikTok" cho các bị hại Nguyễn Thị Thu H, La Ngọc H1, Bùi Phương A, Dương Thượng Đ, Lê Thị O, Nguyễn Thị Ngọc T2, Nguyễn Văn H2, La Xuân T6, Đỗ Ngọc T4, Tô Văn T5, Nguyễn Văn H3, Nguyễn Tuấn P, Hồ Ngọc N và 02 người dùng số tài khoản 9704229206716136359 của Ngân hàng Q và số tài khoản 6201075666 của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ2 để chiếm đoạt tổng số tiền số tiền 14.600.000 đồng (mười bốn triệu sáu trăm nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo Lê Quốc T đã phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Quảng Ninh đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối (tạo lập ra các tài khoản TikTok để bán nhưng đồng thời cài đặt P1 bảo mật nhằm lấy lại tài khoản T8 đã bán) để các bị hại tin tưởng mua các tài khoản "TikTok" do bị cáo tạo ra và chuyển tiền cho bị cáo. Sau khi nhận được tiền, bị cáo dùng thủ đoạn chiếm lại tài khoản đã bán, chiếm đoat tiền của nhiều bị hại. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, ham lời bất chính, nên cần xử lý nghiêm.

[2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã bồi thường và nộp tiền bồi thường toàn bộ số tiền chiếm đoạt tại cơ quan thi hành án, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3]. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đảm bảo khách quan, đúng quy định của pháp luật.

[4]. Về bồi thường dân sự và vật chứng: Bị cáo đã bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thu H số tiền 2.100.000 đồng, chị H đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu đề nghị gì khác. Do các bị hại đều yêu cầu bị cáo trả lại số tiền đã chiếm đoạt nên cần căn cứ điều 48 Bộ luật Hình sự, điều 584 Bộ luật Dân sự cần buộc bị cáo trả cho 14 bị hại còn lại tương ứng với số tiền bị hại đã chuyển khoản cho bị cáo để mua tài khoản. Cụ thể: trả lại cho anh La Ngọc H1; anh Bùi Phương A; anh Dương Thượng Đ; chị Lê Thị O; anh Nguyễn Văn H2; anh La Xuân T6; anh Đỗ Ngọc T4; anh Tô Văn T5; anh Nguyễn Văn H3; anh Nguyễn Tuấn P và 02 bị hại dùng số tài khoản 97042292067161363 59 của Ngân hàng Q và số tài khoản 6201075666 của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ2, mỗi người 900.000đồng; trả lại cho chị Nguyễn Thị Ngọc T2 800.000đồng. Do bị cáo đã nộp 12.500.000 đồng vào Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh để trả cho các bị hại nên ghi nhận bị cáo đã thực hiện bồi thường xong.

Về xử lý vật chứng: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 14 Pro Max, màu trắng; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11 Pro, màu vàng của bị cáo là công cụ phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước; 02 sim điện thoại không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: Lê Quốc T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt Lê Quốc T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 12/5/2025.

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 14 Pro Max, màu trắng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11 Pro, màu vàng; tịch thu tiêu huỷ 02 sim điện thoại. (Tình trạng như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng số 51/BB-THA/KV1 ngày 09/9/2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 1-Quảng Ninh).

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Lê Quốc T hoàn trả cho anh La Ngọc H1, trú tại thôn G, xã T, thành phố Hà Nội; Bùi Phương A, trú tại thôn H, xã T, tỉnh Lào Cai; Dương Thượng Đ, trú tại tổ dân phố số H, xã T, tỉnh Hưng Yên; Lê Thị O trú tại thôn B, xã T, thành phố Hà Nội; Nguyễn Văn H2, trú tại xóm F, xã H, thành phố Hà Nội; Lê Xuân T3, trú tại K đường P, phường H, thành phố Đà Nẵng; Đỗ Ngọc T4, trú tại khu T, phường N, tỉnh Phú Thọ;. Tô Văn T5, trú tại thôn T, xã V, tỉnh Thanh Hóa; Nguyễn Văn H3, trú tại tổ F, phường L, thành phố Đà Nẵng; Nguyễn Tuấn P, trú tại căn 12A30 CT11 Kim Văn, K, phường Đ, thành phố Hà Nội; Hồ Ngọc N, trú tại xóm L, xã T, tỉnh Nghệ An và 02 bị hại dùng số tài khoản 97042292067161363 59 của Ngân hàng Q và số tài khoản 6201075666 của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ2, mỗi người 900.000đồng (chín trăm nghìn đồng); hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Ngọc T2, trú tại ấp V, xã B, thành phố Hồ Chí Minh 800.000đồng (tám trăm nghìn đồng). (Bị cáo đã hoàn trả xong tại Biên lai thu tiền số 0000251 ngày 10/9/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh).

Áp dụng điều 136, điều 331, điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Đăng Cường Trần Thị Kim Nhung Đỗ Thị D1

Nơi nhận
-VKSND khu vực 1-QN
-TAND tỉnh QN
-VKSND tỉnh QN
-Phòng hồ sơ Công an tỉnh QN
-Phòng THAHS Công an tỉnh QN
-Cơ quan CSĐT Công an tỉnh QN
-THA dân sự tỉnh QN
-Bị cáo, bị hại
-Người có QLNVLQ
-Lưu hồ sơ, VP

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đỗ Thị Duyên

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: Lê Quốc Thái phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt Lê Quốc Thái 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 12/5/2025.

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 14 Pro Max, màu trắng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11 Pro, màu vàng; tịch thu tiêu huỷ 02 sim điện thoại. (Tình trạng như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng số 51/BB-THA/KV1 ngày 09/9/2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 1-Quảng Ninh).

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Lê Quốc Thái hoàn trả cho các bị hại sau đây:

1. Anh La Ngọc Hiển, trú tại thôn Giếng, xã Tây Phương, thành phố Hà Nội số tiền 900.000đồng (chín trăm nghìn đồng)

2. Anh Bùi Phương Anh, trú tại thôn Hải Sơn 2, xã Tằng Loỏng, tỉnh Lào Cai số tiền 900.000đồng (chín trăm nghìn đồng)

3. Anh Dương Thượng Đức, trú tại tổ dân phố số 8, xã Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên số tiền 900.000đồng (chín trăm nghìn đồng)

4. Anh Lê Thị Oanh trú tại thôn Ba Mát, xã Tây Phương, thành phố Hà Nội số tiền 900.000đồng (chín trăm nghìn đồng)

5. Anh Nguyễn Văn Hoài, trú tại xóm 6, xã Hưng Đạo, thành phố Hà Nội số tiền 900.000đồng (chín trăm nghìn đồng)

5. Anh Lê Xuân Thắng, trú tại K3/2 đường Phan Thành Tài, phường Hòa Cường, thành phố Đà Nẵng số tiền 900.000đồng (chín trăm nghìn đồng)

6. Anh Đỗ Ngọc Thanh, trú tại khu Tân Phương, phường Nông Trang, tỉnh Phú Thọ số tiền 900.000đồng (chín trăm nghìn đồng)

7. Anh Tô Văn Tiến, trú tại thôn Thành Lập, xã Vạn Lộc, tỉnh Thanh Hóa số tiền 900.000đồng (chín trăm nghìn đồng)

8. Anh Nguyễn Văn Hiếu, trú tại tổ 64, phường Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

9. Anh Nguyễn Tuấn Phương, trú tại căn 12A30 CT11 Kim Văn, Kim Lũ, phường Định Công, thành phố Hà Nội số tiền 900.000đồng (chín trăm nghìn đồng)

10. Anh Hồ Ngọc Nguyên, trú tại xóm Liên Hợp, xã Tam Hợp, tỉnh Nghệ An số tiền 900.000đồng (chín trăm nghìn đồng)

11. Bị hại dùng số tài khoản 9704229206716136359 của Ngân hàng Quân đội và bị hại dùng số tài khoản 6201075666 của Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam, mỗi người 900.000đồng (chín trăm nghìn đồng);

13. Chị Nguyễn Thị Ngọc Thu, trú tại ấp Vĩnh Bình, xã Bình Giã, thành phố Hồ Chí Minh số tiền 800.000đồng (tám trăm nghìn đồng).

(Bị cáo đã hoàn trả xong tại Biên lai thu tiền số 0000251 ngày 10/9/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh).

Áp dụng điều 136, điều 331, điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.